

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
về phát triển Khu kinh tế Định An giai đoạn 2022 - 2025
và tầm nhìn đến năm 2030

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết về phát triển Khu kinh tế Định An giai đoạn 2022 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 với những nội dung như sau:

I- ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

1. Khái quát chung

Khu kinh tế Định An được Thủ tướng Chính phủ thành lập và phê duyệt đồ án Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Định An tỉnh Trà Vinh đến năm 2030, với tổng diện tích tự nhiên là 39.020 ha, trong đó giai đoạn 1 đến năm 2020 là 15.403,7 ha, gồm một phần đất tự nhiên của thị xã Duyên Hải, huyện Duyên Hải và huyện Trà Cú. Khu kinh tế Định An nằm trên đầu mối giao thông liên vùng như: Quốc lộ 53, 53B, 54, 60 và tuyến đường bộ ven biển,... thuận lợi giao thương với nhiều tỉnh, thành khu vực; các dự án trọng điểm về giao thông, hạ tầng kỹ thuật như: Khu bến tổng hợp Định An tiếp nhận tàu có trọng tải đến 50.000 tấn, Luồng cho tàu biển có trọng tải lớn vào sông Hậu, Trung tâm Điện lực Duyên Hải... là lợi thế lớn khai thác tiềm năng về giao thông vận tải, vận chuyển hàng hóa, thương mại dịch vụ, du lịch, giao lưu văn hóa - xã hội của tất cả các vùng miền trong nước và quốc tế.

Mặc dù có nhiều tiềm năng, lợi thế về kinh tế biển và các ngành công nghiệp, dịch vụ biển, tuy nhiên việc phát triển Khu kinh tế hiện nay vẫn chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế, phát triển chưa đồng bộ nên chưa đạt mục tiêu đề ra; chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm; sức cạnh tranh còn thấp, chất lượng lao động còn ở mức thấp, chủ yếu là lao động phổ thông.

2. Kết quả đạt được

- Đến nay, Khu kinh tế Định An đã thu hút đầu tư được 50 dự án với tổng vốn đầu tư đăng ký là 145.355 tỷ đồng (có 02 dự án vốn đầu tư nước ngoài, với tổng vốn đăng ký là 2,4 tỷ USD), trong đó có 37 dự án đã đi vào hoạt động với các lĩnh vực chủ yếu: Nhiệt điện, điện gió, điện mặt trời, cảng biển, chế biến thủy sản, du lịch... góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm và tăng thu nhập

cho lao động; gia tăng giá trị sản xuất công nghiệp, nâng cao tốc độ tăng trưởng GRDP của tỉnh; tạo động lực thúc đẩy nhanh sự phát triển kinh tế - xã hội.

- Các chỉ tiêu về sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp tại Khu kinh tế tăng trưởng hàng năm, tỷ lệ tăng từ 10% đến 15%, cụ thể: Giai đoạn 2016 - 2020: Tổng giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá so sánh 2010) đạt 54.931 tỷ đồng, chiếm 35,23% tổng giá trị sản xuất công nghiệp của toàn tỉnh; nộp ngân sách nhà nước đạt 4.635 tỷ đồng. Đến nay, thu hút được khoảng 3.000 lao động (lao động người nước ngoài khoảng 450 người). Riêng năm 2021: Tổng giá trị sản xuất công nghiệp Khu kinh tế đạt 12.783 tỷ đồng, đạt 98% so với kế hoạch; nộp ngân sách đạt 2.110 tỷ đồng, đạt 134% so với kế hoạch.

- Hoàn thành công tác quy hoạch phân khu các khu chức năng: Khu phi thuế quan 501 ha; Khu công nghiệp Ngũ Lạc 936 ha; Khu dịch vụ công nghiệp Ngũ Lạc 305 ha. Triển khai đầu tư hạ tầng kỹ thuật các tuyến đường trục chính (Quốc lộ 53 và Tỉnh lộ 914) kết nối vào các khu chức năng của Khu kinh tế Định An với tổng chiều dài 15 km⁽¹⁾; phê duyệt đầu tư xây dựng tuyến đường trục chính dọc theo kênh đào Trà Vinh; triển khai việc đầu tư xây dựng tuyến đường số 6 (giai đoạn 1) với chiều dài 1,54 km.

- Các dự án hạ tầng động lực do Trung ương đầu tư: Luồng cho tàu biển có trọng tải lớn vào sông Hậu; nâng cấp Quốc lộ 53 đạt cấp III đồng bằng, trong đó có 1 đoạn thuộc Khu kinh tế Định An. Ngoài các dự án theo quy hoạch giao thông được định hướng ngoài đô thị theo Quy hoạch chung Khu kinh tế Định An thì địa phương còn thực hiện nâng cấp, xây dựng mới các tuyến đường trong nội ô đô thị phù hợp theo quy hoạch được duyệt.

- Công tác cho thuê đất trong Khu kinh tế được thực hiện theo đúng quy định, bảo đảm quản lý, sử dụng đất đúng mục đích. Đến nay, tổng diện tích đất cho thuê khoảng 774 ha, đạt khoảng 5% tổng diện tích của giai đoạn 1. Công tác môi trường cơ bản được thực hiện tốt, đang từng bước tạo môi trường xanh, sạch đẹp, bảo đảm mỹ quan môi trường, đô thị. Tất cả các dự án đầu tư vào Khu kinh tế đều thực hiện thủ tục về môi trường theo đúng quy định.

3. Khó khăn, hạn chế

- Công tác triển khai lập quy hoạch phân khu các khu chức năng trong Khu kinh tế chưa đồng bộ, chưa bảo đảm theo đồ án đặt ra.

- Việc đầu tư hạ tầng kỹ thuật Khu kinh tế còn hạn chế, giai đoạn 2016 - 2020 chỉ mới đầu tư được khoảng 29 km đường giao thông trong Khu kinh tế và một số đường đô thị, tỉnh lộ, hương lộ nâng cấp mở rộng theo nhu cầu trước mắt phát triển kinh tế - xã hội của địa phương nên chưa đáp ứng theo yêu cầu đặt ra.

⁽¹⁾ Tuyến đường số 01, chiều dài 6,4 km; tuyến đường số 02 và cầu C16 với chiều dài 3,4 km; tuyến số 05 (giai đoạn 1) với chiều dài 5,2 km.

- Hầu hết các dự án thu hút được đều là những dự án vừa và nhỏ, chưa phù hợp với quy hoạch chung của Khu kinh tế; chưa thu hút được nhà đầu tư đầu tư hạ tầng các khu chức năng, khu công nghiệp trong Khu kinh tế.

Nguyên nhân: Hạ tầng giao thông kết nối vào Khu kinh tế chưa được đầu tư đồng bộ; kinh phí phân bổ cho công tác lập quy hoạch còn thấp; chưa có quỹ đất sạch để thu hút mời gọi đầu tư; chi phí giải phóng mặt bằng và san lấp cao. Sự phối hợp giữa các cấp, các ngành và địa phương thời gian qua chưa đồng bộ, có lúc, có nơi còn thiếu chặt chẽ.

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Phát triển Khu kinh tế Định An theo hướng đa ngành, đa lĩnh vực, trở thành vùng kinh tế động lực và phát triển đô thị phía Đông Nam của tỉnh; từng bước phát triển mang tầm khu vực và quốc gia; có hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; không gian kiến trúc, cảnh quan đô thị văn minh.

- Phát triển Khu kinh tế Định An phải phù hợp với Quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam, gắn kết trong tổng thể nền kinh tế của tỉnh và các tỉnh trong khu vực đồng bằng sông Cửu Long, bảo đảm hiệu quả tổng hợp cả chính trị, kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh và bảo vệ môi trường; mở rộng quan hệ đối ngoại khu vực và quốc tế.

- Cơ chế, chính sách áp dụng tại Khu kinh tế Định An phải thực sự ổn định, tạo điều kiện để các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài yên tâm đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh; thủ tục hành chính đơn giản, thuận lợi, một đầu mối, tạo môi trường thông thoáng cho mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh tại Khu kinh tế.

- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, thu hút đầu tư để phát huy vai trò động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tập trung phát triển các khu chức năng để khai thác có hiệu quả tiềm năng và lợi thế trong Khu kinh tế.

- Phát triển kinh tế biển trên nền tảng tăng trưởng xanh, theo hướng chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh.

- Bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, phát triển hài hòa Khu kinh tế tương xứng với tiềm năng, lợi thế, gắn với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, tạo đột phá về ngành du lịch và dịch vụ biển, cảng biển, cảng sông; công nghiệp ven biển, năng lượng tái tạo.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Phát triển Khu kinh tế Định An nhằm khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế, điều kiện tự nhiên để đẩy mạnh thu hút đầu tư xây dựng hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng kinh

tế - xã hội đồng bộ, góp phần tăng trưởng kinh tế trên các lĩnh vực, phấn đấu đến năm 2025 Trà Vinh trở thành một trong những tỉnh trọng điểm phát triển kinh tế biển của vùng đồng bằng sông Cửu Long, đồng thời là tỉnh phát triển trong nhóm đầu của khu vực đồng bằng sông Cửu Long trước năm 2030.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Phấn đấu đến năm 2025 cơ bản hoàn thiện hạ tầng giao thông kết nối đồng bộ các khu chức năng trong Khu kinh tế. Hoàn thành điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế; tiếp tục hoàn thành việc lập quy hoạch phân khu các khu chức năng còn lại trong Khu kinh tế theo đồ án Quy hoạch chung được duyệt tại Quyết định số 1513/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Xúc tiến mời gọi đầu tư các khu chức năng, khu dân cư, khu đô thị mới để bảo đảm phát triển hài hòa trong Khu kinh tế; thu hút vốn đầu tư giai đoạn năm 2022 - 2025, hàng năm tăng từ 20% đến 30%, phấn đấu đến năm 2025 tỷ lệ lấp đầy đạt 20% diện tích quy hoạch của giai đoạn 1.

- Phấn đấu tổng giá trị sản xuất công nghiệp trong Khu kinh tế tăng trưởng bình quân hàng năm từ 10% đến 15%. Đến năm 2025 giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn Khu kinh tế chiếm khoảng 50% tổng giá trị sản xuất công nghiệp của toàn tỉnh.

- Thu ngân sách tăng bình quân hàng năm từ 12% trở lên⁽²⁾. Đến năm 2025, thu hút ít nhất 01 dự án đầu tư hạ tầng khu công nghiệp, khu chức năng trong Khu kinh tế.

- Thu hút lao động qua đào tạo và có việc làm thường xuyên tăng đều qua từng năm, trong đó phấn đấu thu hút lao động đến năm 2025 tăng thêm khoảng 3.000 lao động.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc phát triển Khu kinh tế Định An, tạo đồng thuận, quyết tâm cao trong tổ chức thực hiện

- Các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và tầng lớp nhân dân, nhất là nhân dân trong khu vực Khu kinh tế về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong xây dựng và phát triển Khu kinh tế Định An, nhận thức được những thuận lợi, khó khăn, từ đó tạo sự đồng thuận cao trong tổ chức thực hiện.

⁽²⁾ 04 dự án điện gió (V1-1, V1-2, V1-3, V1-7): hàng năm nộp ngân sách khoảng 180 tỷ đồng/năm; còn 04 dự án đang triển khai (Thăng Long, Đông Thành 1, Đông Thành 2, Duyên Hải).

- Tăng cường công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, phát huy vai trò, sự phối hợp của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy với cấp ủy, chính quyền địa phương trong cung cấp thông tin, vận động nhân dân, nhất là trong công tác giải phóng mặt bằng.

2. Về công tác quy hoạch và tăng cường quản lý quy hoạch

- Hoàn thành công tác điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế trong năm 2022. Phân đầu và quyết tâm đến năm 2025 thực hiện hoàn thành công tác lập quy hoạch phân khu các khu chức năng còn lại của Khu kinh tế và kêu gọi được nhà đầu tư để thực hiện.

- Thực hiện quản lý, định hướng tốt công tác lập quy hoạch trên cơ sở dự báo xu hướng phát triển kinh tế trong và ngoài nước để lựa chọn phương án quy hoạch các ngành nghề phù hợp tránh phải chạy theo xu thế dẫn đến thực hiện điều chỉnh cục bộ, bổ sung nhiều lần.

- Cập nhật các mô hình quy hoạch mới đối với các khu chức năng của Khu kinh tế trong lần điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung như: Khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ; khu công nghiệp sinh thái; khu công nghiệp hỗ trợ; khu công nghiệp gắn với khu thiết chế công đoàn, nhà ở xã hội, nhà ở công nhân...

- Kịp thời công bố, công khai quy hoạch; xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện quy hoạch sau khi được cấp thẩm quyền phê duyệt làm căn cứ xây dựng kế hoạch đầu tư công và kêu gọi thu hút đầu tư theo quy hoạch được duyệt.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành và địa phương trong việc triển khai quy hoạch; thường xuyên rà soát, kiểm tra, đôn đốc thực hiện quy hoạch để kịp thời phát hiện các vướng mắc để nghiên cứu điều chỉnh cho phù hợp.

3. Tập trung nguồn lực đầu tư các công trình hạ tầng thiết yếu

- Tập trung thực hiện Chương trình số 19-CTr/TU, ngày 23/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy phát triển hạ tầng giao thông; Khu kinh tế, khu, cụm công nghiệp; đô thị và công nghệ thông tin tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025.

- Đề xuất Trung ương hoàn thành đầu tư nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 53 (đoạn Trà Vinh - Long Toàn, đoạn tránh Quốc lộ 53 qua thành phố Trà Vinh, đoạn Vĩnh Long - Trà Vinh), đầu tư cầu Đại Ngãi, nâng cấp Quốc lộ 54 (đoạn Vĩnh Long - Trà Vinh), Quốc lộ 60 (đoạn Trà Vinh - Đại Ngãi); đề nghị điều chỉnh Quy hoạch tuyến đường cao tốc Hồng Ngự - Trà Vinh kéo dài đến Khu kinh tế Định An sang thực hiện giai đoạn 2021 - 2030; tuyến đường hành lang ven biển trên địa bàn tỉnh để kết nối các tỉnh Bến Tre, Tiền Giang, Long An...

- Hoàn thành đưa vào sử dụng cảng biển Định An; xây dựng, nâng cấp và mở rộng hệ thống các tuyến đường thiết yếu, quan trọng và kỹ thuật, các tuyến đường

tỉnh, đường huyện, đường liên xã, giao thông nông thôn gắn với nâng cấp tải trọng các cầu, nạo vét các tuyến đường thủy nội địa. Tăng cường công tác bảo trì, đẩy nhanh tiến độ thi công sớm đưa vào sử dụng các công trình giao thông, nhằm kết nối thông suốt giữa mạng lưới giao thông đường bộ và đường thủy, hàng hải, cảng biển, các khu chức năng trong Khu kinh tế.

- Tập trung huy động nguồn lực, xây dựng cơ chế giải phóng mặt bằng và đầu tư cơ bản hạ tầng kỹ thuật Khu dịch vụ công nghiệp Ngũ Lạc tạo tiền đề thu hút đầu tư các khu chức năng còn lại. Đầu tư hoàn thành tuyến đường số 5 và quyết tâm hoàn thành tuyến trục dọc ven kênh đào Trà Vinh.

- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn (vốn đầu tư công, vốn doanh nghiệp, vốn khác...) để tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng Khu kinh tế. Lựa chọn một số khu vực thuận lợi ưu tiên kêu gọi đầu tư hạ tầng kỹ thuật đối với các dự án như: Các khu tái định cư, nhà ở xã hội, cấp nước, cấp điện, dịch vụ xã hội khác... để thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

4. Nâng cao hiệu quả các chính sách thu hút, xúc tiến đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư

- Triển khai thực hiện kịp thời, đầy đủ các cơ chế, chính sách của Nhà nước có liên quan đến phát triển Khu kinh tế.

- Rà soát các chính sách hiện hành, nghiên cứu ban hành các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư có tính đột phá vào Khu kinh tế Định An; tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả, kết hợp với hoạt động xúc tiến đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, tạo động lực phát triển mới, tính lan tỏa cao. Thường xuyên rà soát, đánh giá việc thực hiện các quy định, chính sách thu hút đầu tư để sửa đổi, bổ sung phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Ưu tiên thu hút các dự án có công nghệ cao, thân thiện môi trường, suất đầu tư cao, sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với nhu cầu, định hướng đầu tư, sử dụng lao động có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao.

- Hỗ trợ tập đoàn, doanh nghiệp đầu tư các dự án hạ tầng kỹ thuật, công nghiệp chế biến, năng lượng mới, năng lượng tái tạo, dịch vụ cảng biển, logistics, dịch vụ du lịch chất lượng cao. Thúc đẩy hoạt động hợp tác giữa các doanh nghiệp trong Khu kinh tế với các doanh nghiệp trong các khu, cụm công nghiệp hình thành chuỗi liên kết sản xuất.

- Xây dựng chương trình xúc tiến đầu tư, tích cực tìm kiếm nhà đầu tư chiến lược đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng trong Khu kinh tế, thông qua nhà đầu tư chiến lược để thu hút các nhà đầu tư khác vào đầu tư tại Khu kinh tế Định An. Trước mắt tập trung chỉ đạo nhanh chóng hoàn thành thủ tục trình Trung ương điều chỉnh quy hoạch thành lập Khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ với diện tích 1.241

ha (trong đó bao gồm 936 ha Khu công nghiệp Ngũ Lạc và 305 ha khu đô thị dịch vụ).

5. Tập trung thực hiện tốt công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng; tăng cường công tác quản lý đất đai

- Ưu tiên nguồn lực thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất để thu hút đầu tư; đề cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền địa phương trong thực hiện giải phóng mặt bằng. Tăng cường phối hợp sở, ban, ngành, đoàn thể trong tuyên truyền, vận động nhân dân hiểu và thực hiện các quy định, chính sách của Nhà nước về bồi thường, tái định cư, giải phóng mặt bằng.

- Tăng cường công tác quản lý đất đai trên địa bàn Khu kinh tế; kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm, thu hồi đất đối với các dự án đã có chủ trương đầu tư nhưng không triển khai hoặc chậm tiến độ theo quy định.

6. Tăng cường công tác bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu

- Thực hiện các giải pháp thu gom, xử lý nước thải trong Khu kinh tế; kiểm soát chặt chẽ quá trình xây dựng, vận hành hệ thống xử lý nước thải, quy trình thu gom, xử lý chất thải công nghiệp, chất thải nguy hại; kiên quyết xử lý nghiêm đối với các doanh nghiệp gây ô nhiễm môi trường; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra công tác bảo vệ môi trường của các dự án đầu tư, nhất là các dự án có khả năng ảnh hưởng lớn đến môi trường.

- Chủ động thực hiện các giải pháp, đề xuất các chương trình, dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật bảo đảm yêu cầu ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu, phát triển bền vững; bố trí diện tích cây xanh theo quy định, tạo cảnh quan, bảo vệ môi trường sinh thái. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

7. Bảo đảm quốc phòng, an ninh

- Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng - an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Thẩm định chặt chẽ yếu tố quốc phòng - an ninh đối với công tác quy hoạch và các tập đoàn, doanh nghiệp, các dự án đầu tư vào Khu kinh tế theo quy định của pháp luật.

- Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa các lực lượng quân sự, công an, biên phòng với Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh và các sở, ngành liên quan trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và nhiệm vụ quốc phòng, quân sự trên địa bàn. Chủ động phương án, lực lượng sẵn sàng ứng phó, phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn, phòng cháy, chữa cháy, phòng, chống các loại dịch bệnh, sự cố môi trường. Thực hiện tốt công tác quản lý lao động nước ngoài làm việc tại Khu kinh tế Định An và trên địa bàn.

8. Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, bảo đảm công khai, minh bạch, đơn giản hóa thành phần hồ sơ và rút ngắn tối đa thời gian giải quyết thủ tục hành chính; tập trung xử lý các tồn đọng, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ nhà đầu tư, doanh nghiệp tiếp cận đầu tư vào Khu kinh tế Định An.

- Tiếp tục phân cấp, phân quyền, phát huy vai trò, tính chủ động, sáng tạo của các cấp, các ngành và địa phương, gắn với kiểm tra, giám sát và tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Tăng cường phối hợp giữa Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh với các sở, ban, ngành, địa phương liên quan, nhất là thị xã Duyên Hải, huyện Duyên Hải, huyện Trà Cú trong công tác quản lý nhà nước trên địa bàn Khu kinh tế.

9. Quan tâm phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển của Khu kinh tế Định An

- Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, tập trung nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu của các ngành nghề, các dự án đầu tư tại Khu kinh tế.

- Phối hợp, tạo điều kiện để các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp, các trung tâm dịch vụ việc làm triển khai đào tạo nghề, cung ứng nguồn lao động cho Khu kinh tế Định An.

- Khuyến khích các nhà đầu tư, doanh nghiệp ưu tiên tiếp nhận, đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động địa phương, vùng tái định cư, vùng bị ảnh hưởng do triển khai các dự án.

10. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị để phát triển Khu kinh tế Định An

- Tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng, quản lý của chính quyền; phát huy vai trò, trách nhiệm và chức năng giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tạo sự đồng thuận cao trong hệ thống chính trị và nhân dân trong thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển Khu kinh tế Định An.

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội địa phương phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành tỉnh thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển Khu kinh tế Định An, gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Thực hiện hiệu quả Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác xây dựng Đảng, đoàn thể trong doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Lãnh đạo, quản lý các cấp, các ngành, địa phương thường xuyên gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại với các

nhà đầu tư, doanh nghiệp để nắm bắt tình hình, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo sự đồng thuận trong việc thành lập và tổ chức hoạt động của các tổ chức đảng, đoàn thể trong doanh nghiệp.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy tổ chức quán triệt và xây dựng kế hoạch, đề ra các giải pháp cụ thể thực hiện Nghị quyết phù hợp với thực tiễn từng địa phương, đơn vị.

2. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện hiệu quả Nghị quyết; thành lập Tổ công tác thường xuyên theo dõi, đôn đốc, uốn nắn việc thực hiện Nghị quyết, định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo ban hành và giám sát việc thực hiện các cơ chế, chính sách phát triển Khu kinh tế Định An.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết; chỉ đạo tuyên truyền việc thực hiện Nghị quyết trên các phương tiện thông tin đại chúng.

5. Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội chỉ đạo tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực thực hiện các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp phát triển Khu kinh tế Định An; giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

6. Ban Thường vụ Thị ủy Duyên Hải, Huyện ủy Duyên Hải, Trà Cú, cấp ủy các địa phương liên quan phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung Nghị quyết; trong đó, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác giải phóng mặt bằng; ổn định cuộc sống, sản xuất và việc làm cho nhân dân; rà soát điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương gắn với quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Định An.

Nghị quyết này được quán triệt đến chi bộ và tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trong nhân dân.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Ban Kinh tế Trung ương,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các đồng chí UVBCH Đảng bộ tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

Kim Ngọc Thái